

CẤU TRÚC VÀ NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN NHÂN VẬT LỊCH SỬ TRẦN HUNG ĐẠO TRONG CHIẾN LƯỢC QUÂN SỰ Ở BẢO TÁP TRIỀU TRẦN

Nguyễn Thị Minh Phượng

Trường Trung học phổ thông Cẩm Nhân, Yên Bình, Yên Bái

Tóm tắt. Hoàng Quốc Hải đã kết hợp tài tình giữa sự thật lịch sử với sự hư cấu sáng tạo trong tiểu thuyết lịch sử *Bảo táp triều Trần* để xây dựng *kiểu cấu trúc nhân vật tính cách* qua các biện pháp nghệ thuật như miêu tả ngoại hình, khắc họa chân dung, hành động, lời nói của nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo, làm nhân vật này hiện lên khá tự nhiên, chân thực, sống động trên trang giấy. Đặc biệt là nhà văn có biệt tài trong việc phân tích tâm lí nhân vật rất tinh tế và sắc sảo qua nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo và *chiến lược quân sự* của ông trong ba cuộc đối đầu lịch sử với quân Mông - Nguyên, tạo sức thuyết phục lớn đối với người đọc. Qua đó, người đọc sẽ rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về quân sự để giữ vững an ninh và quốc phòng, chủ quyền quốc gia, nâng cao sức chiến đấu, để vận dụng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. Tác giả khẳng định, trân trọng, ca ngợi, đề cao vị trí và vai trò của bậc anh hùng dân tộc trong lịch sử, truyền đến người đọc lòng biết ơn quá khứ, tha thiết yêu nước và tự hào sâu sắc về dân tộc Việt Nam mình.

Từ khóa: Sự thật lịch sử, hư cấu sáng tạo, cấu trúc nhân vật, chiến lược quân sự, *Bảo táp triều Trần*.

1. Mở đầu

Hình thức của tác phẩm văn học là hình tượng nhân vật, kết cấu, chi tiết, các biện pháp nghệ thuật, sự sắp xếp, tổ chức các lớp cấu trúc, ngôn ngữ, không gian, thời gian, điểm nhìn, người kể chuyện, giọng điệu, thể loại... để gây hứng thú cho người đọc. Đặc biệt, nhân vật là linh hồn của tác phẩm, do vậy nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng nhân vật của nhà văn là phải “miêu tả con người cho sinh động”. Vậy nội dung và hình thức của *Bảo táp triều Trần* có gì độc đáo, hấp dẫn? Hiện nay có một số tác giả nghiên cứu về tác phẩm *Bảo táp triều Trần* như hai tác giả ở Đại học Vinh là Trần Thị Thu Hiền đã đề cập đến thế giới nghệ thuật trong tác phẩm này và tác giả Nguyễn Khánh Cường viết về vấn đề tiểu thuyết hóa nhân vật lịch sử của tiểu thuyết này, chưa có tác giả nào nghiên cứu về nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo và *Chiến lược quân sự* được nhà văn Hoàng Quốc Hải dành nhiều trí lực, tâm huyết nói đến trong *Bảo táp triều Trần*. Vì thế bài viết của tôi khá mới, có những đóng góp nhất định

Ngày nhận bài: 9/11/2018. Ngày sửa bài: 19/12/2018. Ngày nhận đăng: 2/2/2018.

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Minh Phượng. Địa chỉ e-mail: ntminhhoa197671@gmail.com

trong lĩnh vực nghiên cứu. Trong bài viết này, tôi đề cập đến một khía cạnh nhỏ của cấu trúc nội dung và hình thức tác phẩm *Bão táp triều Trần* qua việc phân tích hình tượng nhân vật lịch sử Trần Quốc Tuấn trong phạm vi lí thuyết của *chủ nghĩa cấu trúc, chủ nghĩa hình thức* và các nhà nghiên cứu Việt Nam để đề cập đến một khía cạnh nhỏ về *kiểu cấu trúc nhân vật tính cách* và các *phương thức, biện pháp nghệ thuật* thể hiện hình tượng nhân vật.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lí luận về cấu trúc nhân vật.

Như chúng ta đã biết, *chủ nghĩa cấu trúc, chủ nghĩa hình thức* ở phương Tây thế kỉ XX và các nhà nghiên cứu Việt Nam đã đưa ra hệ thống quan điểm nói về vai trò, chức năng, cấu trúc nhân vật trong việc khái quát hiện thực, tác động thẩm mỹ, thúc đẩy tiến bộ xã hội và mối quan hệ mật thiết, gắn bó hữu cơ, thống nhất giữa hình thức và nội dung tác phẩm văn học.

Thứ nhất, chủ nghĩa cấu trúc ở Tây Âu đã tập trung vào *thể loại tự sự* (mà tiểu thuyết lịch sử nằm trong thể loại này), nghiên cứu “những tầng cấu trúc và phương thức trần thuật,..., giữa cốt truyện với sự thật lịch sử” [6; 492].

Thứ hai, chủ nghĩa hình thức (Nga - Bakhtin và Anh -Bell) chú ý đến “kết cấu hình thức, vừa coi trọng mối quan hệ giữa văn học với hiện thực xã hội”. Đặc biệt là Clive Bell nhấn mạnh: “Nghệ thuật là hình thức có ý nghĩa” để nói về mối quan hệ thống nhất “*gắn chặt giữa hình thức với nội dung*” của tác phẩm văn học.

Thứ ba, một số nhà khoa học Việt Nam cho rằng nhân vật lịch sử trong tiểu thuyết lịch sử trước hết là con người có thật bằng xương thịt đã từng sống trong lịch sử mà nhà văn tái tạo lại bằng thái độ tôn trọng sự thật lịch, chỉ được hư cấu một số chi tiết nhỏ trong một giới hạn nhất định mà không được xuyên tạc “lịch sử chính trị” và khi đó trở thành nhân vật văn học, nghĩa là “con người được thể hiện bằng phương tiện văn học”, trở thành các *hình tượng nghệ thuật*” [9; 118]. Nhân vật lịch sử có tên tuổi, tiêu sử, vị trí xã hội, đặc điểm riêng về ngoại hình, tính cách trong *tác phẩm tiểu thuyết lịch sử* mà tác giả không được hư cấu một cách tùy tiện, đi ngược lại với vô thức tập thể và tâm thức cộng đồng. Có thể nói, tiểu thuyết lịch sử là *tác phẩm tự sự cỡ lớn*, “lấy nhân vật có thật từ trong lịch sử” để tái tạo, tái hiện lại hiện thực đời sống của quá khứ qua các sự kiện lịch sử gắn với những con người có thật trong quá khứ của dân tộc ở mọi giới hạn không gian và thời gian lịch sử bằng ngôn từ nghệ thuật. Nhân vật lịch sử có thật có vai trò đặc biệt quan trọng trong thế giới nghệ thuật của nhà văn, “là phương tiện tư duy về hiện thực và định hướng giá trị của con người” [9; 118], vừa là xương sống vừa là linh hồn của tác phẩm mà ta phải hình dung, huy động trí tưởng tượng để tiếp nhận, cảm thụ, chiêm lĩnh. *Tính cách nhân vật* được nhà văn đặc biệt quan tâm trong quá trình xây dựng nhân vật: “nhận thức chung nhất về tính cách như là nội dung của mọi nhân vật văn học... Tính cách được thể hiện trong toàn bộ sự miêu tả nhân vật... Nhân vật văn học phản ánh thời đại lịch sử” [9; 119]. Mỗi nhân vật lịch sử có thật khi đi vào tác phẩm sẽ trở thành hình tượng nghệ thuật mang ý nghĩa biểu tượng cho kinh nghiệm sống nhất định trong một thời kì lịch sử cụ thể, truyền lại cho hôm nay và mai sau những bài học kinh nghiệm quý báu để xây dựng và bảo vệ đất nước. Tôi sẽ làm sáng tỏ những điều nói trên qua nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo trong nghệ thuật miêu tả chân dung, ngoại hình, hành động, tính cách, tâm trạng, suy nghĩ nội tâm, phân tích lời nhân vật qua một số lời đối thoại, độc thoại thể hiện ý thức và tâm lí nhân vật, phân tích những mâu thuẫn, xung đột làm nhân vật bộc lộ tính cách qua ý nghĩ, hành động, sự kiện...

2.2. Nghệ thuật thể hiện nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo trong chiến lược quân sự chống quân xâm lược Mông - Nguyên.

Chúng ta cần phân biệt hai khái niệm “nhân vật lịch sử trong tiểu thuyết lịch sử” và “nhân vật văn học”. Hư cấu về các nhân vật lịch sử có thật trong tiểu thuyết lịch sử nằm trong phạm vi quy định chặt chẽ hơn rất nhiều so với hư cấu nhân vật văn học trong tiểu thuyết nói chung. Nhân vật văn học trong tiểu thuyết nói chung không phải là những con người có thật, không có trong đời thực mà nó được nhào nặn bằng quá trình “tư duy trừu tượng”, trí tưởng tượng, sự bịa đặt hoàn toàn dựa trên vốn sống thực tế, kinh nghiệm, sự quan sát và khái quát, tổng hợp của nhà văn từ “trực quan sinh động” để tạo ra những hình tượng con người có số phận, cuộc đời, tính cách nhằm phản ánh bản chất của hiện thực. Trong khi đó, đối với các nhân vật lịch sử có thật khi đi vào thế giới nghệ thuật của tiểu thuyết lịch sử, nhà văn tuyệt đối không được hư cấu quan điểm, chân lí khách quan của đời sống, chân lí khách quan của lịch sử, không được bóp méo tính cách để hạ thấp các nhân vật lịch sử được tôn thờ trong lòng xã hội, không được phép xuyên tạc “lịch sử chính trị” để các thể lực khác lợi dụng. Nhân vật văn học là “hình tượng các cá thể con người trong tác phẩm văn học - cái đã được nhận thức, tái tạo, thể hiện bởi nhà văn bằng các phương tiện riêng của nghệ thuật ngôn từ” [10; 96]. Theo *Từ điển thuật ngữ văn học*, nhân vật văn học là “con người cụ thể được miêu tả trong tác phẩm văn học..., có tên riêng hoặc không có tên,... có khi được sử dụng như một ẩn dụ, không chỉ một con người cụ thể nào cả, mà chỉ một hiện tượng nổi bật nào đó trong tác phẩm..., không thể đồng nhất nó với con người có thật trong đời sống”, nó có chức năng thể hiện triết lí nhân sinh, “khái quát tính cách của con người..., khái quát năng lực và sức mạnh của con người,... khái quát các chuẩn mực giá trị... trong quan hệ giữa người và người” [11; 235]. Nhân vật văn học - nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo trong *Bão táp triều Trần* là nhân vật chính, nhân vật tính cách được Hoàng Quốc Hải dành nhiều trí lực, tâm huyết để kể, tả bằng nhiều biện pháp nghệ thuật. Đây là kiểu loại nhân vật mà “sức hấp dẫn chủ yếu... nằm ở cá tính cùng cấu trúc phức tạp của nó. Nhân vật tính cách thường đa diện, chứa đầy mâu thuẫn, và chính những mâu thuẫn ấy làm cho tính cách không tĩnh tại mà vận động, phát triển... Cấu trúc của nhân vật tính cách phản ánh một trình độ cao của văn học trong vấn đề khái quát và chiếm lĩnh thực tại” [10; 96]. Nhà văn miêu tả nhân vật này trong mối quan hệ với các nhân vật phụ gắn với các tình tiết, sự kiện bổ sung, tạo nên bức tranh đời sống đa sắc màu, toàn diện, hoàn chỉnh, độc đáo, sinh động trong thế giới nghệ thuật, tập trung xoay quanh *Chiến lược quân sự* và sự tận tụy phục vụ nhân dân, đất nước suốt cuộc đời để thể hiện đề tài, tư tưởng chủ đề của tác phẩm.

Đặc sắc nghệ thuật trong quá trình xây dựng nhân vật lịch sử của *Bão táp triều Trần* thể hiện ở việc tác giả sử dụng các phương thức, phương tiện, biện pháp nghệ thuật để miêu tả ngoại hình, hành động, cử chỉ, lời nói, suy nghĩ, tâm lí và khắc họa tính cách nhân vật trong mối tương quan với nhiều nhân vật khác và hoàn cảnh sống. Hoàng Quốc Hải đã coi trọng “sự thật lịch sử” kết hợp với sự hư cấu phù hợp với “tâm đốn” trong “vô thức tập thể” và tâm thức cộng đồng để tái hiện lại một cách sống động hình tượng các bậc anh hùng hào kiệt Đại Việt, đưa người đọc trở về sống ở thời đại nhà Trần, chứng kiến các biến cố lịch sử của dân tộc trong ba lần chống giặc ngoại xâm Mông - Nguyên. Nhân vật lịch sử được miêu tả nhiều lần trong tác phẩm, từ tiểu sử, ngoại hình đến tâm trạng, tính cách, tất cả các trạng thái tâm lí gắn với độc thoại, đối thoại, suy nghĩ nội tâm... trong các mâu thuẫn xung đột của lịch sử, xuất hiện trong nhiều sự kiện gần như từ đầu đến cuối tác phẩm là nhân vật Trần Quốc Tuấn

(còn gọi là Trần Hưng Đạo). Đây là một trong những nhân vật lịch sử chính diện của bộ tiểu thuyết lịch sử nói trên, dẫn dắt người đọc vào thế giới nghệ thuật để cảm nhận sâu sắc về đời sống quá khứ đầy biến động của dân tộc, thấy được nghệ thuật quân sự tài tình của nhân vật và lối tư duy nghệ thuật theo quan điểm chính luận của Hoàng Quốc Hải. Nhà văn đã khẳng định, ca ngợi, đề cao những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, hành vi cao thượng, lối sống chuẩn mực, gương mẫu của các bậc anh hùng lịch sử qua nhân vật Quốc Tuấn, thể hiện các chuẩn giá trị, kết tinh quan niệm đạo đức, sức mạnh, tài năng, tinh thần đoàn kết cộng đồng, tư tưởng của thời đại. Khi viết về Trần Hưng Đạo - nhân vật lịch sử có thật, Hoàng Quốc Hải rất tôn trọng sự thật lịch sử, dựng lại một cách chính xác chân dung nhân vật và sự kiện lịch sử tiêu biểu có thật theo nguồn sử liệu, có hư cấu một số chi tiết hợp lí, để làm nhân vật lịch sử hiện lên chân thực, sống động, tạo sức lôi cuốn, hấp dẫn người đọc mà không xuyên tạc “lịch sử chính trị” của dân tộc. Đặc biệt là các bậc anh hùng hào kiệt có tài năng xuất chúng, mang khát vọng lịch sử, gánh trên vai sứ mệnh của quốc gia dân tộc như nhân vật Trần Hưng Đạo. Nhân vật này kết tinh tư tưởng tiến bộ, dân chủ, độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, tư tưởng nhân đạo phục vụ con người, ý thức trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Hưng Đạo biểu tượng cho lối sống lành mạnh, mẫu mực gắn với lẽ sống “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”, thể hiện đạo đức cách mạng trong sáng, lập trường kiên định, vững chắc đứng về phía nhân dân, đất nước mình. Người đọc có cảm giác như được trở về sống với quá khứ lịch sử dân tộc, chứng kiến câu chuyện của thời đại nhà Trần với vô vàn cung bậc cảm xúc về nhân dân, đất nước trước nạn ngoại xâm và trăn trở suy nghĩ về số phận con người, yêu quý, kính trọng, biết ơn các bậc anh hùng dân tộc như Quốc Tuấn, Quốc Toàn - người anh hùng trẻ tuổi, sẵn sàng “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng để bảo vệ cách mạng, nhân dân, đất nước và đã ngã xuống giữa làn tên, đạn pháo của kẻ thù, tên tuổi bất tử, sống mãi trong lòng nhân dân. Đặc biệt là nhân vật Quốc Tuấn được xây dựng theo kiểu *cấu trúc nhân vật tính cách*, được mô tả như một nhân cách, một cá nhân có cá tính nổi bật, là một trong những nhân vật lịch sử giữ vị trí trung tâm, là *nhân vật chính diện* của *Bão táp triều Trần* có chức năng phải giải quyết các xung đột, mâu thuẫn đối kháng trong đời sống xã hội thời nhà Trần. Đó là mâu thuẫn giữa ta và địch, giữa lực lượng tiến bộ bảo vệ hòa bình, độc lập, tự do, thịnh vượng cho nhân loại với bọn cơ hội nước ngoài mang dã tâm xâm lược, cụ thể là mâu thuẫn giữa dân tộc Đại Việt và giặc Mông - Nguyên. Trần Hưng Đạo là nhân vật xuất hiện nhiều lần trong tác phẩm, liên quan đến nhiều sự kiện lịch sử tiêu biểu có thật của quá khứ, giữ vị trí đặc biệt quan trọng để phát triển cốt truyện, triển khai chủ đề. Đây là người anh hùng có khí phách hiên ngang, gan dạ, dũng cảm, kiên cường, nghiêm túc, trung thực, trung thành, luôn đấu tranh để bảo vệ công lí chính nghĩa, gắn bó sâu sắc với nhân dân, đất nước. Qua nhân vật này, tác giả còn làm nổi bật một câu chuyện về *nghệ thuật quân sự* tài tình của Việt Nam ở thời Trần, tác động mạnh, để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc. Nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo kết tinh *quan điểm thẩm mỹ*, các giá trị chuẩn mực đạo đức tốt đẹp, thể hiện *lòng yêu nước* và *ý thức độc lập, tự chủ, tự cường, tự hào, tự tôn dân tộc* của chính nhà văn và thời đại. Nhà văn đã thể hiện thái độ yêu mến, tin tưởng, ca ngợi, trân trọng, nâng niu, khẳng định, đề cao nhân vật Quốc Tuấn. Qua nhân vật này, Hoàng Quốc Hải đã bày tỏ *lòng biết ơn quá khứ, khẳng định, ca ngợi, trân trọng, đề cao vai trò, vị trí của các vị anh hùng dân tộc và những phẩm chất cao quý tốt đẹp của con người trong lịch sử*. Đây là con người mạnh mẽ, đầy ý chí, nghị lực, bản lĩnh cứng cỏi, ngang tàng, can trường, dám đương đầu với mọi thử thách chông gai, vượt lên mọi khó khăn của hoàn

cảnh, vượt lên tất cả những thiếu thốn vật chất để giành độc lập tự do cho nhân dân, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền của quốc gia dân tộc, chiến đấu vì hòa bình, bảo vệ công lí chính nghĩa, bảo vệ quyền sống cho nhân dân Đại Việt. Nhà văn đã miêu tả một cách tự nhiên, cụ thể, chân thực về toàn bộ cuộc đời và sự nghiệp của Trần Hưng Đạo từ nhỏ đến lúc trưởng thành xuyên suốt từ đầu đến cuối tác phẩm, khắc họa rõ nét ngoại hình, hành động, lời nói, tính cách... của nhân vật, tạo sức cuốn hút lớn với người đọc.

Hoàng Quốc Hải đã dùng nhiều chi tiết nghệ thuật để miêu tả, có lúc liên tục, có khi gián đoạn nằm rải rác từ đầu đến cuối tác phẩm để miêu tả hình dáng bên ngoài, hành động, tâm lí, tính cách của nhân vật Trần Quốc Tuấn. Thuở nhỏ, Quốc Tuấn rất khôi ngô tuấn tú, hiếu học, khiêm nhường, luôn ao ước được về kinh thành Thăng Long để phát triển học vấn, mở mang sự hiểu biết, rèn luyện văn võ, luyện các đức trí - nhân - dũng và giấc mơ ấy đã trở thành hiện thực. Quốc Tuấn có các biểu hiện của một tướng tài, được vua Thái tông đưa về kinh thành để “trau dồi đường võ bị lẫn văn chương”, được chăm sóc tận tình, chu đáo. Về ngoại hình, tác giả miêu tả nhân vật này là một chàng võ tướng khỏe đẹp: “Quốc Tuấn có dáng vóc to khỏe. Da dẻ tươi nhuận, sắc mặt hồng hào...ngồi trên lưng con tía mật(ngựa), đầu đội mũ trụ vàng,... lưng dắt thanh bảo kiếm, và cây cung đeo vắt ngang vai” [3; tập 1, 400, 404, 407]. Lúc trưởng thành, ngoại diện của Tuấn toát lên sự thông minh, phúc hậu, có một sức hấp dẫn đặc biệt: “Chàng có dáng người cao, to. Khuôn mặt vuông vức. Mắt sáng như sao. Cặp mắt to hơi xếch. Lông mày rậm, nước da sáng lúc nào cũng hồng hào. Môi đỏ như tô son..., giọng nói sang sảng vang âm như tiếng chuông. Lời nói đanh gọn... toát lên vẻ uy nghi đường bệ, có sức hấp dẫn lạ lùng” [3; tập 1, 424, 425]. Đặc biệt là nhiều chi tiết nghệ thuật thể hiện tính cách của nhân vật lịch sử này được tác giả hư cấu khá hợp lí, Hoàng Quốc Hải không áp đặt tùy tiện lên tính cách nhân vật lịch sử những chi tiết hành động mà bản chất tính cách của nhân vật ấy không có. Chẳng hạn như các chi tiết nói về việc Tuấn được đầu học hành bài bản từ nhỏ, học “đủ các môn võ thuật, quyền pháp, binh pháp và cả văn chương. Mới sáu tuổi đã có thơ hay, chữ tốt”, cách nói năng rõ ràng, mạch lạc, khúc chiết, nay được về kinh đô để học tập và sớm trở thành “chàng thiếu niên tài kiêm văn võ” [3; tập 1, 401, 408]. Nhà văn kết hợp khéo léo giữa tính chân thật của các sự kiện lịch sử và *hư cấu* thêm một số chi tiết lãng mạn, nói về đời tư của nhân vật lịch sử để tạo “*tình huống*” cho nhân vật “*hành động*” trong sự phát triển của diễn biến câu chuyện và tạo ra biến cố trong cốt truyện như là “vật cản” đối với nhân vật Quốc Tuấn - kẻ hành động để thử thách nhân vật. Các vật cản đảm nhiệm chức năng là làm cho nhân vật vượt từ trường nghĩa này sang một trường nghĩa khác. Ví dụ như chi tiết Nhân Đạo vương đánh tiếng hỏi Thiên Thành cho con trai Trung Thành vương được coi là ranh giới của sự chuyển đổi trường nghĩa. Chi tiết này dự báo về câu chuyện tình yêu lãng mạn, hồi hộp, kịch tính của hai nhân vật Thiên Thành - Quốc Tuấn mà tác giả sẽ triển khai ở phần sau của cốt truyện, làm nhân vật lịch sử như sống dậy trên trang sách một vẻ đẹp toàn diện của con người xã hội gánh trên vai trách nhiệm với quốc gia dân tộc, mang sứ mệnh lịch sử, đồng thời toát lên vẻ đẹp của con người trần thế, biết khao khát yêu thương, từ đó gây hứng thú với người đọc.

Hoàng Quốc Hải có biệt tài trong việc *phân tích diễn biến tâm lí* của nhân vật Quốc Tuấn trong *các môi trường, hoàn cảnh khác nhau* một cách tinh tế và sâu sắc để làm nổi bật tính cách thống nhất của nhân vật lịch sử với tư cách *con người cá nhân* rất dân dã, giản dị, giàu tình yêu thương và *con người xã hội* mang trách nhiệm lịch sử lớn lao, đó là trách nhiệm bảo vệ nhân dân, đất nước trong con nguy biến của lịch sử trước ba cuộc xâm lược của quân

Mông - Nguyên, luôn gắn bó mật thiết với cộng đồng. Sau khi cha mất, Quốc Tuấn trở nên trầm tĩnh, sâu lắng chứ không sôi nổi như trước, chàng cảm thấy “trống vắng cô đơn”, thương cha và chôn chặt lời di huấn của cha để không làm “tôn thương đến tình cốt nhục” [3; tập 2, 49]. Tính cách của nhân vật còn được khắc họa qua các chi tiết nhỏ lúc nhân vật xông pha trận mạc như chi tiết nói lên Quốc Tuấn có tấm lòng nhân ái, yêu thương vạn vật, nhất là con voi tình nghĩa đã từng cùng ông vào sinh ra tử, xông pha trận mạc. Ông rút kiếm chỉ xuống sông thề sẽ quét sạch giặc Nguyên trước sự hi sinh của con voi ở vùng bùn lầy. Vị tướng ấy mộc mạc, giản dị đến mức ra trận còn “mặc tấm áo vá cũ của mẹ may sửa lại cẩn thận”. Nhà văn chọn nhiều sự kiện lịch sử lớn, tôn trọng tính chân thật lịch sử để làm nền tảng cho sự phát triển cốt truyện, đặt nhân vật vào trong không gian rộng và thời gian tuyến tính, đồng hiện để miêu tả các bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời nhân vật Quốc Tuấn, khẳng định rõ ràng tính cách của nhân vật lịch sử này trong những biến động lịch sử ở thế kỉ XIII. Đó là những chi tiết nói về việc Quốc Tuấn tận tâm báo quốc, hóa giải hiềm khích giữa cha ông (Trần Liễu) với vua Thái Tông (Trần Cảnh). Ông hiểu rằng trước hết phải làm cho tất cả mọi người trong hoàng tộc đoàn kết, tin yêu nhau thì mới tạo nên sức mạnh chống giặc ngoại xâm. Vì vậy, hành động Hưng Đạo tắm cho Trần Quang Khải là sự tẩy rửa mối hận, khôi phục tình đoàn kết, thân ái nội tộc, hóa giải sự hoài nghi cho những tướng lĩnh dưới quyền, khẳng định lòng trung quân ái quốc của Hưng Đạo. Điều này đã được chép vào quốc sử. Khi đã nắm thiên hạ trong tay, trong lòng Tuấn lại nghĩ đến lời trăng trối của cha “Mày mà không vì cha lấy được thiên hạ thì cha chết không nhắm mắt” [3; tập 4, 111]. Quốc Tuấn đang thống lĩnh quân đội, tất cả đại binh, phủ binh của các vương đều đặt dưới quyền của mình, ông thừa hiểu chỉ cần tư lợi cho bản thân là xã tắc nghiêng đổ. Nhưng ông quyết vì nước vì dân mà không làm chuyện thất đức này. Khi nhân vật đã có tri thức sâu rộng, nếm trải trường đời, giàu kinh nghiệm sống, có bản lĩnh vững vàng, tài năng và nhân cách đang ở độ chín, Hoàng Quốc Hải lại đặt nhân vật này vào một *môi trường, hoàn cảnh mới* đầy thử thách qua *mâu thuẫn, xung đột* giữa ta và địch. Nhà văn đã chọn và sắp xếp *sự kiện lịch sử có thật* là giặc Chiêm quấy phá ven biển châu Hoan, đòi đất ba châu của Đại Việt, sức mạnh và sự nhuệ khí của giặc Mông - Nguyên đối với nước ta ngày càng tăng, buộc nhân vật của mình - Quốc Tuấn đem tài năng ra cứu nước, dẹp nạn ngoại xâm. Sự kiện này cũng được coi là thử thách vô cùng khó khăn đối với nhân vật hành động như Quốc Tuấn, nó cản trở khát vọng hòa bình, độc lập, tự do của toàn dân tộc, nhân vật vượt qua thử thách này sẽ làm chuyển đổi trường nghĩa. Qua đó, Hoàng Quốc Hải khắc họa rõ *hành động, tính cách của nhân vật và chiến lược quân sự* của Trần Hưng Đạo trong chủ trương toàn dân đánh giặc trên mọi mặt trận kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao một cách sâu sắc, sinh động, đầy sức thuyết phục.

Tính cách của nhân vật Trần Quốc Tuấn được hình thành từ những hoàn cảnh lịch sử cụ thể tiêu biểu cho xã hội Đại Việt và thời nhà Trần ở thế kỉ XIII. Trong hoàn cảnh lịch sử ở thời điểm này, mâu thuẫn đối kháng giữa ta và địch rất gay gắt, sự phát triển của hoàn cảnh thực tế trong tác phẩm rất căng thẳng, quyết liệt. Đặc biệt là hoàn cảnh ba lần giặc Mông - Nguyên đem quân sang xâm lược Đại Việt, buộc hành động và tính cách của nhân vật Trần Quốc Tuấn phải bộc lộ rõ bản chất. Tính cách của ông điềm đạm, luôn tham bác, lắng nghe những lời góp ý đúng đắn, sâu sắc của cấp dưới, xét đoán chi li trước khi giải quyết một việc nào đó. Quốc Tuấn vững tin, biết khơi dậy lòng yêu nước của binh lính, mưu trí và giàu chiến thuật. Ông dự tính cho người rình nấp xem cách đi lại, đổi phiên của giặc và đánh toán cuối cùng để các toán quân của chúng không thể liên lạc và hỗ trợ cho nhau. Ông cho quân mai

phục, hạ gục đưa đi đầu, đưa thứ hai để chúng ngã xuống mất đà, cứ thế trượt ngã hàng loạt và ta dùng loạt vũ khí đầu tiên phải hạ gục hết bọn chúng. Quốc Tuấn biết thế giặc mạnh, nên dùng sách lược kích thích lòng kiêu mạn của quân Mông Cổ, dùng bẫy đá và lối đánh du kích bất ngờ để huy động toàn dân đánh đuổi địch, bất cứ ai gặp giặc ở đâu là đánh bằng mọi thứ vũ khí thô sơ. Ông chỉ đạo di tản để nhân dân ta thực hiện vườn không nhà trống nhằm tụyệt nguồn lương thực của giặc. Trên *mặt trận kinh tế*, Quốc Tuấn chỉ đạo quân sĩ thực hiện phối hợp với hai thủ lĩnh là Hà Bông và Hà Khuất, đốt kho lương của giặc, để chúng đói khát và thể lực suy yếu, rồi ra lệnh cho quân ta tập trung lực lượng, dốc toàn lực phản công buộc chúng thất bại thảm hại. Ông quét sạch quân giặc ở Quy Hóa do Đoàn Hưng Trí cầm đầu, rồi tiến về hộ tống vua đánh đuổi giặc ngoại xâm là quân của Ngột - lương - hợp - thái ra khỏi Thăng Long. *Kết quả hành động của nhân vật* là Quốc Tuấn đã lập công lớn vào năm Đinh tị khi đuổi 3 vạn quân Mông Cổ và hơn 2 vạn quân Thoán, Bặc của Đoàn Hưng Trí ra khỏi bờ cõi của Đại Việt, được vua Thái tông cho mở phủ ở Thăng Long. Ông mở rộng điền trang, tiếp tục tự học, nghiên ngẫm binh thư các đời, phân tích điểm mạnh và điểm yếu của giặc để viết thành sách quân sự dạy các tướng sĩ của ta. *Lần thứ hai*, tên tướng nhà Nguyên là Hốt - tất - liệt sau khi lên ngôi lại hạch sách Đại Việt phải cống nạp những điều vi phạm chủ quyền, hai vua của ta đã triệu các vương, tướng về ấp của Quốc Tuấn ở Vạn Kiếp để chuẩn bị lực lượng, sẵn sàng chiến đấu chống giặc Nguyên. Quốc Tuấn là bậc đại trượng phu, hiền nhân quân tử, tận tâm báo quốc, có tài dạy quân, cầm quân. Ông đã *đổi thoai*, tham mưu kế sách đánh giặc rất cụ thể với vua tôi nhà Trần: “ta phân nhỏ địch ra mà đánh, ta kéo nó vào đầm lầy, rừng rậm, sông hồ mà đánh... Ta chỉ đánh nhau với chúng vào mùa mưa, mùa ngập úng, lũ lụt” [3; tập 2, 240]. Thấy thế nước lâm nguy, triều đình nhà Nguyên ngày càng yêu sách ngang ngược, Quốc Tuấn rèn luyện quân sĩ suốt ngày đêm, tích lương thực, tuyển chọn người văn võ toàn tài, quyết xả thân giữ nước. Ông truyền cho các tướng sĩ bản lĩnh kiên định, vững vàng, ý chí kiên cường kháng giặc, phải tinh thông võ nghệ, phải dạy lòng yêu nước và tinh thần dũng cảm giữ nước cho dân. Ông dạy các vương phải nhún mình, chia của cải cho dân để họ no đủ, làm thất bại các âm mưu “tự diễn biến”, “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của giặc như việc nước Chiêm cho con rể là hoàng tử Húc - người của Đại Việt mang vật chất sang dụ dỗ dân ta theo giặc, ta phải làm cho nhân dân ám no để kích thích tinh thần quyết xả thân đánh giặc giữ nước.

Hoàng Quốc Hải khắc họa tính cách của nhân vật lịch sử Trần Quốc Tuấn tương đối ổn định, giúp người đọc phân biệt rõ với tính cách của các nhân vật khác trong tác phẩm thông qua các trạng thái tâm lí và sự hành động của chính nhân vật. Hành động của nhân vật này được thể hiện qua nhiều việc làm cụ thể trong mối quan hệ với nhiều nhân vật khác ở các hoàn cảnh khác nhau của đời sống. Tác giả đã tổ chức lời văn trong sáng, sắp xếp ngôn từ giàu hình ảnh và cảm xúc, kết hợp nghệ thuật so sánh, điệp ngữ, liệt kê tăng cấp, tạo nên các cấu trúc có nghĩa theo những nguyên tắc nghệ thuật nhất định để làm nổi bật sự nhất quán trong tính cách của Hưng Đạo trong mọi mối quan hệ, nhất là việc ông xót thương cô hầu Yên Ly người xứ Hàng Châu - Trung Hoa như thương con mình: “ông nhìn Yên Ly với vẻ yêu thương triu mến như nhìn đứa con út của mình... Ta thương con... trong lòng ông đây niềm cảm thông đau đớn... Ta thương con, như ta thương con ta. Như ta thương tất cả những đứa trẻ trên thế gian này... Ta phải cứu lấy tuổi thơ của các con... Ta giúp con trở về quê hương... Đại Việt tuy là nước nhỏ, nhưng lòng nhân nghĩa thì không có giới hạn” [3; tập 3; 179 -183]. Ông đối xử bằng tấm lòng nhân nghĩa, chỉ cho Yên Ly biết kẻ thù chung của nàng

và Đại Việt là quân Mông - Nguyên, đưa nàng về nước. Yên Ly đã trở thành tình báo quan trọng, giúp Hưng Đạo nắm được tình hình thực tế và bộ mặt tráo trở của giặc. Yên Ly báo tin cho Hưng Đạo biết rằng Sài Thung mang đồ quý vừa đem ở Đại Việt về nước, bán cho tiệm kim hoàn của bố nàng, y muốn đánh Chiêm Thành và Đại Việt cùng lúc. Hưng Đạo lập tức chỉ đạo con trai mình là Hưng Vũ vương Nghiễn chỉ huy quân ta mai phục trong rừng, tấn công bất ngờ phá tan đội quân của Sài Thung, không cho chúng đặt chân vào bờ cõi Đại Việt. Ông giả vờ chuẩn bị long trọng để đón rước hán tử lòng hiếu khách qua việc bày rượu thịt nai nướng thơm phức để không làm mất lòng sứ giặc, vừa thể hiện niềm tự hào về truyền thống đạo lí nhân nghĩa, lòng nhiệt tình, hiếu khách của dân tộc ta. Khi nhận tin “Hốt - tất - liệt đang chuẩn bị đánh ta... phát năm chục vạn binh,... Thoát - hoan thông lĩnh để đi đánh Đại Việt” [3; tập 3; 34] và người Man ở Đà Giang do Trịnh Giác Mật khởi loạn, Hưng Đạo đã xuất của kho cho dân, thăng chức để giữ lòng dân, kéo người Man về với triều đình để làm phen giậu chống giặc giữ nước. Hành động mạnh mẽ, quyết đoán của nhân vật Hưng Đạo đã mang lại *kết quả* là ta thắng, lôi kéo được tù trưởng Trịnh Mật kết nghĩa huynh đệ, từng bước làm thất bại mọi âm mưu xâm lược của giặc. Nhà văn tiếp tục đẩy mâu thuẫn xung đột lên cao trào bằng việc sắp xếp chi tiết nghệ thuật dựa trên sự thật lịch sử là giặc Nguyên đe dọa nước ta, để diễn tả sâu sắc mọi ý nghĩ, hành động, việc làm của nhân vật Quốc Tuấn trong việc giải quyết hàng loạt các mâu thuẫn đối kháng, chuyển sang trường nghĩa mới trong sự phát triển của cốt truyện. Trước sự đe dọa của giặc, Quốc Tuấn hiểu rằng sứ giặc tìm mọi cách để khiêu khích cho ta nổi khùng để chúng có cơ sang xâm lược, nên ông chỉ đạo *chiến lược đánh giặc trên mặt trận ngoại giao* bằng cách cư xử mềm dẻo, khôn khéo nhưng cương quyết, dứt khoát: “ta phải gắng nhẫn nhục nín nhịn tránh xảy ra chiến tranh khi lực ta chưa đủ mạnh, thể quân chưa sẵn sàng, ta phải chọn đúng đường đi nước bước” và ông ra lệnh cho quân ta chuẩn bị vũ khí diệt quân xâm lược: “trên toàn cõi Đại Việt... đều nghe tiếng rền đúc khí giới, tiếng quân tập luyện reo hò dậy đất. Và từng đoàn người tấp nập chuyển tải lương... tất cả mọi việc lớn nhỏ đều hướng về cuộc bảo vệ giang sơn” [3; tập 3; 209; 210]. Ông khích lệ các tướng như Phạm Ngũ Lão, Trương Hán Siêu tham vắn mưu kế đối phó giặc một cách thẳng thắn không cần lời hay. Khi giặc Nguyên lên kế hoạch thôn tính nước Chiêm Thành, rồi dòn về đánh Đại Việt, Quốc Tuấn đã chỉ đạo Trần Quang Khải đưa binh sang giúp nước Chiêm kháng Nguyên thắng, phải rút quân về ngay để phòng chúng đánh vào Đại Việt, tuyệt đối cảnh giác không cho giặc mượn đường, vay lương, vay quân của Đại Việt để đánh Chiêm Thành. Bản lĩnh chính trị của nhân vật Quốc Tuấn được thể hiện rõ ràng, dứt khoát, ông yêu chuộng hòa bình, bảo vệ chính nghĩa, muốn tất cả các quốc gia cùng đoàn kết, hợp tác chân thành để cùng nhau phát triển bền vững lâu dài.

Hoàng Quốc Hải dùng nghệ thuật điệp ngữ thể hiện qua việc lặp các cụm từ “Lại nói” [3; tập 1, 230, 237, 252, 265, 321, 469; 515, 664], lặp các cụm từ “Lại nói về” [3; tập 2, 23; 47, 48] kết hợp với lặp các mệnh đề như “Trở lại câu chuyện bên tiệc yến” [3; tập 2, 23] và “Nhưng thôi, đó là một câu chuyện khá dài. Bây giờ, ta trở lại với” [3; tập 2, 32] để kể về nhân vật lịch sử có thật trong lời của người trần thuật. Sự kết hợp ấy tạo nên các *tiết đoạn*, các *tiết đoạn* kết hợp với nhau theo kiểu truyện lồng truyện hoặc kiểu kết cấu ghép mảnh, liên kết xuyên chuỗi các tiết đoạn bằng nhân vật Hưng Đạo, xen kẽ mệnh đề của các tiết đoạn, tạo nên nhịp kể trong cấu trúc *văn bản*. Điều này giúp cho người đọc không bị rối, hình dung rõ nhân vật và các câu chuyện, sự kiện được kể gắn nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo và các nhân vật khác trong sự phát triển của cốt truyện. Nghệ thuật điệp ngữ đã giúp nhà văn chuyển cảnh, kể

sang các sự kiện lịch sử tiếp theo một cách tự nhiên, chân thực. Chẳng hạn như việc kể về giặc Nguyên xâm lược nước ta lần thứ ba, Hưng Đạo biết tin giặc đang đóng 700 chiếc thuyền để sang xâm lược Đại Việt. Ông có trực giác nhạy cảm, đoán đúng mưu đồ của giặc sẽ chuyển quân theo đường thủy, tải lương bằng đường biển, ông xác định việc thiêng liêng, quan trọng nhất lúc này là đánh giặc giữ nước, bảo vệ muôn dân, bảo toàn lãnh thổ. Hưng Đạo chủ trương phát triển các đầu mối ngoại gián trên đất giặc qua các hoạt động kinh doanh, dùng người Hán để chúng không nghi ngờ. Trong lúc Quang Khải xin thôi giữ chức để lo việc quân, Hưng Đạo đã chọn hiền tài thay thế để bộ máy chính quyền thông suốt, làm dân tin và sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực cho việc đánh giặc giữ nước. Khi giặc vào, ông phân tích số lượng quân, cách đánh nhanh chậm của chúng để có *chiến lược quân sự* phù hợp, không cho giặc phát huy sở trường mà buộc chúng phải bộc lộ sở đoản. Ông dụ địch vào Vạn Kiếp và lập thế trận bao vây Vạn Kiếp từ khắp các ngả. Quốc Tuấn đoán *lần thứ 3* này giặc sẽ đánh lớn, có thể chúng sẽ chia thành 3 cánh quân bao vây úp chặt Vạn Kiếp, xuất phát từ Vân Nam theo đường sông vào nước ta. Quốc Tuấn nhận định giặc quyết giành các căn cứ trọng yếu, nhất là căn cứ Vạn Kiếp của ông, rồi lừa quân ta vào trận địa của chúng để diệt hoặc ép hàng. Ông hiểu đây là trận đấu sinh tử, là cuộc đấu lực - đấu trí khốc liệt, phải siết chặt tay nhau chung sức chung lòng tạo sức mạnh để giữ nước. Quốc công rất vui mừng vì thế nước được tạo từ lòng dân, theo ông thì kế sách giữ nước lớn nhất của Đại Việt là “toàn dân phải triệt để kể thanh dã” và “toàn quân đánh giặc, cả nước đánh giặc, núi non, sông suối rừng cây, biển đảo... muôn người như một quyết tâm đánh giặc để giữ gìn cương thổ, bảo vệ giống nòi, thà chết chứ không chịu khuất phục giặc” [3; tập 4, 181].

Nhìn chung, Hoàng Quốc Hải đã khá thành công trong việc xây dựng *kiểu cấu trúc nhân vật tính cách* và dùng các *phương thức, biện pháp nghệ thuật* thể hiện nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo và *chiến lược quân sự* của ông trong ba cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên, để lại nhiều ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc về nghệ thuật quân sự và bài học giữ nước. Qua ba cuộc đấu tranh căng thẳng, quyết liệt chống giặc ngoại xâm để giải quyết mâu thuẫn gay gắt giữa ta - địch, ta thấy hành động và tính cách của nhân vật lịch sử Trần Quốc Tuấn bộc lộ rõ bản chất trong các hoàn cảnh khác nhau, thể hiện sâu sắc tư tưởng chủ đề của tác phẩm.

3. Kết luận

Tóm lại, Hoàng Quốc Hải đã kết hợp tài tình giữa sự thật lịch sử với sự hư cấu sáng tạo trong tiểu thuyết lịch sử *Bão táp triều Trần* để xây dựng *kiểu cấu trúc nhân vật tính cách* qua các biện pháp nghệ thuật như miêu tả ngoại hình, khắc họa chân dung, hành động, lời nói của nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo, làm nhân vật này hiện lên khá tự nhiên, chân thực, sống động trên trang giấy. Đặc biệt là nhà văn có biệt tài trong việc phân tích tâm lí nhân vật rất tinh tế và sắc sảo qua nhân vật lịch sử Trần Hưng Đạo và *chiến lược quân sự* của ông trong ba cuộc đối đầu lịch sử với quân Mông - Nguyên, tạo sức thuyết phục lớn đối với người đọc. Qua đó, người đọc sẽ rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về quân sự để giữ vững an ninh và quốc phòng, chủ quyền quốc gia, nâng cao sức chiến đấu, để vận dụng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam. Tác giả khẳng định, trân trọng, ca ngợi, đề cao vị trí và vai trò của bậc anh hùng dân tộc trong lịch sử, truyền đến người đọc lòng biết ơn quá khứ, tha thiết yêu nước và tự hào sâu sắc về dân tộc mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] M.Bakhtin, 1992. Lí luận và thi pháp tiểu thuyết, (Phạm Vĩnh Cư tuyển chọn và dịch). Nxb Bộ Văn hóa thông tin, Trường viết văn Nguyễn Du.
- [2] Trịnh Bá Đình, 2002. Chủ nghĩa cấu trúc và văn bản. Nxb Văn học, Hà Nội.
- [3] Hoàng Quốc Hải, 2016. Bão táp triều Trần, tập 1, 2, 3; 4, 5, 6. Nxb Phụ nữ.
- [4] Ilin I.P và E.A Tzurganova, 2003. Các khái niệm và thuật ngữ của các trường phái nghiên cứu văn học ở Tây Âu và Hoa Kỳ thế kỉ 20, Đào Tuấn Ảnh - Trần Hồng Vân - Lại Nguyên Ân dịch. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Iu.M. Lotman, 2007. Cấu trúc văn bản nghệ thuật. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Phương Lưu, 2001. Lí luận phê bình văn học phương Tây thế kỉ XX. Nxb Văn học - TTVH Ngôn ngữ Đông Tây.
- [7] Phương Lưu (chủ biên), Nguyễn Nghĩa Trọng, La Khắc Hòa, Lê Lưu Oanh, 2009. Lí luận văn học, tập 1, (tái bản lần thứ ba). Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [8] Phương Lưu (chủ biên), La Khắc Hòa, Trần Mạnh Tiến, 2009. Lí luận văn học, tập 3; (tái bản lần thứ ba). Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [9] Trần Đình Sử, La Khắc Hòa, Phùng Ngọc Kiếm, Nguyễn Xuân Nam, 2011. Lí luận văn học, tập 2, (in lần thứ hai). Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [10] Trần Đình Sử (chủ biên), Phan Huy Dũng, La Khắc Hòa, Phùng Ngọc Kiếm, Lê Lưu Oanh, 2009. Giáo trình Lí luận văn học, tập II, (in lần thứ ba). Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [11] Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (đồng Chủ biên), 2006. Từ điển thuật ngữ Văn học (tái bản lần thứ nhất). Nxb Giáo dục, TP Hồ Chí Minh.

ABSTRACT

The structure and art represent the historic character Tran Hung Dao in his military strategy at *Great upheaval of Tran dynasties*

Nguyen Thi Minh Phuong
Cam Nhan High School, Yen Binh, Yen Bai

Hoang Quoc Hai combined the ingenuity between historical truth with creative fiction in *Great upheaval of Tran dynasties's* historical novel to built personality character structure through artistic measures such as the description of physical appearance, to engrave portraiture portraits, actions, and speech of the historic character Tran Hung Dao to make this character appear quite natural, authentic, and lively on paper pages. Especially the writer has got talent in psychological analyses of the character, which is very delicate and sharp by the historic character Tran Hung Dao and his military strategy in three wars with Mongolian - Yuan army, in order to create great persuasion for readers. Thus, readers will draw on many valuable military lessons to maintain national security and defense, national sovereignty, advancing the fighting strength to apply them to the cause of construction and defense of Vietnamese country. The writer affirmed, honoured, and praised to give prominence to the position and the role of national hero in history, then transmitted to readers the gratitude to the past, earnestly love to the country and deeply proud of people in Vietnamese family.

Keywords: Historical truth, creative fiction, character structure, military strategy, *Great upheaval of Tran dynasties*.